|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TRÀ VINH  **SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**  Số: /TTr-STNMT  Dự thảo | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trà Vinh, ngày tháng năm 2022* |

## 

## TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Bảng giá các chỉ tiêu**

**quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

*Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động quan trắc môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Bảng giá các thông số quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.*

1. **Sự cần thiết để ban hành Quyết định**

Theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019, để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc tổ chức đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường phải thực hiện xây dựng định mức kinh tế- kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) chi tiết cho từng dịch vụ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo thẩm quyền. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung Bảng giá các thông số quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Ngoài ra, một số văn bản làm cơ sở xây dựng Bảng giá các thông số quan trắc môi trường để UBND tỉnh ban hành Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND đã hết hiệu lực, như: Thông tư số 162/2014/TT-BTC ngày 06/11/2014 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn tài sản cố định trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có sử dụng ngân sách nhà nước đã được thay thế bằng Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, mức lương cơ sở là 1.390.000 đồng *(đã được thay thế bằng Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang là 1.490.000 đồng).*

Vì vậy, việc xây dựng Bảng giá các chỉ tiêu quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh theo quy định mới để thay thế Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND là cần thiết, đúng quy định, tạo sự thống nhất làm cơ sở trong dự toán và thanh quyết toán cho các nhiệm vụ, dự án thuộc lĩnh vực môi trường, phù hợp tình hình thực tế và quy định hiện hành.

**II. Quá trình soạn thảo**

Sở Tài nguyên và Môi trường đã dự thảo và tổ chức lấy ý kiến đóng góp bằng văn bản đến các Sở, ngành, UBND cấp huyện tại Công văn số ……./STNMT-VP ngày ……/…./2022 Kết quả, đã có …….. cơ quan gửi công văn đóng góp ý kiến và Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo (đính kèm Báo cáo số …../BC-STNMT ngày ……/…../2022).

**III. Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp**

**1. Các ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**2.** **Tiếp thu, chỉnh lý của Sở Tài nguyên và Môi trường**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

Từ những vấn đề nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét chấp thuận và quyết định ban hành Bảng giá các chỉ tiêu quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh thay thế Quyết định số 46/2018/QĐ-UBND.

*(Đính kèm Bảng giá các chỉ tiêu quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh)*

Trân trọng kính trình./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Sở Tư pháp (để biết);  - Sở Tài chính (để biết);  - BLĐ Sở;  - Lưu: VT. | **GIÁM ĐỐC**  **Trần Văn Hùng** |